

BỘ CÔNG NGHIỆP
Số: 171/2004/QĐ-BCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn

nhà nước một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 06 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 05 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 63/2001/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2001 của Chính phủ về chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

Xét đề nghị của Công ty Sành sứ Thủy tinh Việt Nam (Công văn số 316/2004/CV-VP ngày 17 tháng 11 năm 2004);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch và Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên

Sành sứ Thủy tinh Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 171/2004/QĐ-BCN ngày 16/12/2004
của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên Công ty

1. Tên đầy đủ tiếng Việt: Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam;
2. Tên viết tắt tiếng Việt: Công ty Sành sứ Thủy tinh Việt Nam;
3. Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM CERAMIC AND GLASS LIMITED COMPANY;
4. Tên viết tắt tiếng Anh: VINACEGLASS.

Điều 2. Tư cách pháp nhân của Công ty

Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế độc lập, được đăng ký và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Điều 3. Trụ sở của Công ty

1. Trụ sở chính của Công ty: số 20 - 24 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Điện thoại: (84-8) 8290920 - 8290922;
3. Fax: (84-8) 8290768;
4. Email: vinaceglass@hcm.vnn.vn;
5. Website: <http://www.vinaceglass.com>.

Công ty có các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc.

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 4. Vốn điều lệ của Công ty

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30 tháng 06 năm 2004 là 20.333.581.744 đồng. (Hai mươi tỷ ba trăm ba mươi ba triệu năm trăm tám mươi một ngàn bảy trăm bốn mươi bốn đồng).

Điều 5. Người đại diện theo pháp luật

Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, có quyền và nghĩa vụ được quy định trong Điều lệ này.

Điều 6. Đại diện Chủ sở hữu

1. Đại diện Chủ sở hữu của Công ty là Bộ Công nghiệp;
2. Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điều 7. Thời hạn hoạt động

Thời gian hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 8. Mục tiêu hoạt động của Công ty

Mục tiêu hoạt động của Công ty là hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận, theo quy định của pháp luật Việt Nam, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 9. Ngành nghề kinh doanh

1. Sản xuất các sản phẩm sành sứ thủy tinh; xuất nhập khẩu và kinh doanh các loại vật tư, thiết bị phụ tùng, các sản phẩm sành sứ thủy tinh;
2. Kinh doanh xăng dầu, sắt thép, máy móc thiết bị phụ tùng, thiết bị chiếu sáng, vật tư hoá chất các loại (kể cả hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng, y tế và hoá chất độc hại);
3. Kinh doanh du lịch, khách sạn, hội chợ, triển lãm, thông tin quảng cáo, vận tải; kinh doanh nhà và môi giới bất động sản; cho thuê kho bãi và nhà xưởng;
4. Xây lắp lò nung gốm sứ đốt ga và chế tạo phụ kiện kèm theo; chế biến nguyên liệu chuyên ngành sành sứ thủy tinh;
5. Tư vấn đầu tư, nghiên cứu, đào tạo chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị, xây dựng công trình chuyên ngành và dân dụng;
6. Dịch vụ khoa học kỹ thuật và thương mại;

7. Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam;

2. Các tổ chức chính trị, xã hội và đoàn thể trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và điều lệ của các tổ chức đó.

Điều 11. Giải thích từ ngữ

1. Giám đốc điều hành: là chức danh tương đương Phó Tổng giám đốc.

2. Trong Điều lệ này, mọi dẫn chiếu liên quan đến bất kỳ một văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm những văn bản sửa đổi hoặc văn bản thay thế hoặc văn bản hướng dẫn của văn bản đó.

3. Bất kỳ từ ngữ nào đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

Điều 12. Quyền của Công ty

1. Có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của Công ty. Có quyền chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của Công ty;

2. Chủ động lựa chọn ngành nghề, địa bàn đầu tư, hình thức đầu tư, kể cả liên doanh, liên kết, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, chủ động mở rộng quy mô và ngành nghề kinh doanh;

3. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng trong và ngoài nước và trực tiếp ký kết hợp đồng;

4. Chủ động lựa chọn hình thức và cách thức huy động vốn;

5. Tuyển, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh;

6. Tự chủ kinh doanh, chủ động áp dụng phương thức quản lý khoa học hiện đại để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;

7. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật cho phép của bất cứ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;

8. Các quyền khác do pháp luật quy định.

Điều 13. Nghĩa vụ của Công ty

1. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành nghề đã đăng ký.

2. Lập sổ kế toán, ghi chép sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ và lập báo cáo kế toán, tài chính trung thực, chính xác;

3. Đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

4. Bảo đảm chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn đã đăng ký;

5. Kê khai và định kỳ báo cáo chính xác, đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh; khi phát hiện các thông tin đã kê khai hoặc báo cáo là không chính xác, không đầy đủ hoặc giả mạo, thì phải kịp thời hiệu đính lại các thông tin đó với cơ quan đăng ký kinh doanh;

6. Ưu tiên sử dụng lao động trong nước, bảo đảm quyền lợi, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, tôn trọng quyền tổ chức công đoàn theo pháp luật về công đoàn;

7. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh;

8. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ CÔNG NGHIỆP

Điều 14. Quyền hạn của Bộ Công nghiệp

Bộ Công nghiệp có quyền hạn sau đây đối với Công ty:

1. Phê duyệt Điều lệ Công ty khi thành lập và những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty do Chủ tịch Công ty đề nghị;